TOÀ □N NHÂN DÂN
HUYỆN THANH BA
T□NH PH□ TH□

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hanh phúc.

Bản án số : 27/2022/HSST
Ngày 15/9/2022

NHÂN DANH
N□ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BA, TỈNH PHÚ THỌ
Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà : **Bà Trần Thị Lệ Thanh**
Các hội thẩm nhân dân:
1. Ông Phạm Mạnh Cường;
2. **Bà Vương Thị Thu.**

Th- ký toà án ghi biên bản phiên toà : **Bà Đinh Thị Thu Hậu** - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Thanh Ba .

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba tham gia phiên toà: **Ông Đỗ Anh Tú -** Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba - tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2022/HSST ngày 17/8/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2022/QĐXXST-HS ngày 31/8/2022 đối với các bị cáo:

1. Hà Quang T - Tên gọi khác: (Không) - Giới tính: Nam; Sinh ngày: 16/8/1980 - Nơi sinh: Thanh Ba, Phú Thọ; Đăng ký HKTT và chỗ ở: khu E, xã V, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp:Lao động tự do; Trình độ HV: 9/12; Con ông: Hà Kim C – SN 1957, hiện ở khu E, xã V, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Con bà: Nguyễn Thị T – SN 1958, hiện ở khu E, xã V, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Vợ: Hà Thị Kim D - SN 1984, hiện ở khu E, xã V, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Con: có 02 con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2006. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt VPHC số 225 ngày 15/11/2017 của Công an huyện T, xử phạt Tính 350.000đ về hành vi đánh bạc. Nộp phạt ngày 15/11/2017. Tại Bản án số 21/2018/HSST ngày 17/5/2018 của TAND huyện Thanh Ba, xử phạt Tính 09 tháng cải tạo không giam giữ (được trừ đi 03 ngày tạm giữ) về tội đánh bạc và phải chịu 200.000đ án phí HSST. Chấp hành xong hình phạt ngày 19/3/2019, nộp tiền án phí ngày 17/7/2018.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, tại ngoại tại xã V, huyện T, tỉnh Phú Thọ. *Hôm nay có mặt.*

2. Lê Hồng V - Tên gọi khác: (Không) - Giới tính: Nam; Sinh ngày: 11/01/1977. Nơi sinh: Thanh Ba, Phú Thọ; Đăng ký HKTT và chỗ ở: khu I, xã V, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ HV: 4/12; Con ông: Lê Xuân Q - SN 1938, hiện ở khu A, xã V, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Con bà: Lê Thị N - SN 1940, hiện ở khu A, xã V, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Vợ:

Nguyễn Thị Bích N1 - SN 1983, hiện ở khu I, xã V, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Con: có 01 người con sinh năm 2010. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, tại ngoại tại xã V, huyện T, tỉnh Phú Thọ. *Hôm nay có mặt.*

3. Nguyễn Tuấn B - Tên gọi khác: (Không); Giới tính: Nam; Sinh ngày: 14/11/1990. Nơi sinh: Thanh Ba, Phú Thọ; Đăng ký HKTT và chỗ ở: khu A, xã V, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ HV: 8/12; Con ông: Nguyễn Thanh H (đã chết). Con bà: Đỗ Thị H1 - SN 1966, hiện ở khu A, xã V, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Vợ: Ngô Thị T1 - SN 1997, hiện ở khu A, xã V, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Con: có 03 người con, lớn SN 2012, nhỏ SN 2018. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Tại Bản án số 42/2013-HSST ngày 16/8/2013 của TAND huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên xử phạt B 15 tháng tù cho hưởng án treo về tội trộm cắp tài sản và phải chịu 200.000đ án phí HSST. Chấp hành xong hình phạt ngày 28/10/2015, nộp tiền án phí ngày 22/11/2013 Tại Quyết định XPVPHC số 39 ngày 31/5/2013 của Công an huyện T xử phạt B 500.000đ về hành vi cố ý gây thương tích. Nộp phạt ngày 31/5/2013. Tại Quyết định XPVPHC số 559 ngày 21/3/2016 của Công an huyện T xử phạt B 1.000.000đ về hành vi đánh nhau. Nộp phạt ngày 11/7/2016.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, tại ngoại tại xã V, huyện T, tỉnh Phú Thọ. *Hôm nay có mặt.*

4. Đỗ Văn S - Tên gọi khác: (Không); Giới tính: Nam; Sinh ngày: 15/02/1964; Nơi sinh: Thanh Ba, Phú Thọ; Nơi cư trú: Khu E, xã V, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Đăng ký HKTT: khu A, xã V, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ HV: 7/10; Con ông: Đỗ Văn N2 (đã chết). Con bà: Vi Thị L (đã chết). Vợ: Nguyễn Thị N3 (đã chết). Con: có 02 người con, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 1995. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Tại Bản án số 21/2018/HSST ngày 17/5/2018 của TAND huyện Thanh Ba xử phạt Sỹ 06 tháng cải tạo không giam giữ (được trừ đi 03 ngày bị tạm giữ) về tội Đánh bạc và phải chịu 200.000đ án phí HSST; Chấp hành hình phạt xong ngày 19/12/2018, nộp án phí ngày 17/7/2018.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, tại ngoại tại xã V, huyện T, tỉnh Phú Thọ. *Hôm nay có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Khoảng 20 giờ ngày 27/4/2022, Đỗ Văn S - SN 1964 đang ở nhà của mình thuộc khu E, xã V, huyện T, tỉnh Phú Thọ, thì Lê Hồng V - SN 1977, trú tại khu I, xã V, huyện T, đến chơi và ngồi uống nước cùng với S, khoảng 10 phút sau Hà Quang T2 – SN 1980, trú tại khu E, xã V, huyện T đến nhà S ngồi chơi, uống nước. Tại đây S, V và T2 nảy sinh ý định đánh bạc nên cùng rủ nhau đánh bạc dưới hình thức đánh "Liêng" được thua bằng tiền. S lấy chiếc mành cọ để ở gầm cầu thang tại nhà ở của mình rồi trải ra nền phòng khách, T2 lấy bộ bài lơ khơ đã cũ của S ở cầu thang mang ra để xuống mành cọ rồi tất cả cùng ngồi xuống và tham gia đánh bạc. S, V và T2 đánh bạc đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày thì Nguyễn Tuấn B – SN 1990, trú tại khu A, xã V, huyện T, đến nhà

S chơi và thấy mọi người đang ngồi đánh bạc nên B cũng ngồi xuống tham gia đánh bạc. Đến khoảng 22 giờ 40 phút cùng ngày, Phùng Văn X – SN 1964, trú tại khu X, xã Q, huyện T, đến nhà S ngồi chơi, xem mọi người đánh bạc, không tham gia đánh bạc. Các đối tượng đánh bạc đên khoảng 22 giờ 45 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an huyện T, tỉnh Phú Thọ phối hợp với Công an xã V phát hiện. Công an huyện T đã lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc của các đối tượng và thu giữ, tạm giữ các đồ vật, tài sản gồm: số tiền 3.340.000đ (tạm giữ tại chiếu bạc); số tiền 1.100.000đ Lê Hồng V tự giác giao nộp); số tiền 500.000đ Nguyễn Tuấn B tự giác giao nộp); số tiền 5.300.000đ H tự giác giao nộp); 52 quân bài tú lơ khơ (từ quân A đến quân K) và 01 chiếc mành cọ đã cũ.

Tại Cơ quan điều tra các đối tượng đánh bạc khai nhận: sử dụng bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài (từ quân A đến quân K) để đánh bạc, Hà Quang T2 là người đầu tiên chia cho mỗi con bạc 03 quân bài, sau đó các con bạc tự lên bài và cộng điểm Đỗ Văn S là người cao điểm nhất nên được cầm cái ván đầu tiên. Các con bạc phải đặt một số tiền cược (tiền gà) mỗi ván là 20.000đ, sau khi lên bài các con bạc bắt đầu "tố" người cầm cái được "tố" đầu tiên, nhưng số tiền "tố" không quá 200.000đ. Sau đó theo vòng lần lượt các con bạc ngược chiều kim đồng hồ sẽ được "tố" trước, nếu đến ai không tố nữa thì ngửa bài, còn nếu tiếp tục tố thì lần lượt từ phải qua trái cho đến khi không còn ai tố nữa thì ngửa bài. Người ngồi sau nếu không theo người ngồi trước "tố" thì úp bài, khi mở, bài nào to nhất thì ăn tiền. Mức độ mạnh giảm dần từ S1, L1, H2 Đĩ), Đ. Nếu bằng điểm thì tiếp tục so sánh độ mạnh của các chất giảm dần từ Rô, C1, T3, B1. Trong đó: S1 là khi có ba quân bài giống nhau, L1 là ba quân bài liền nhau, H2 Đĩ) là ba quân bài đầu người trong đó có 2 quân giống nhau.

Về lượng tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc xác định như sau:

- Hà Quang T2 có số tiền 7.300.000đ sử dụng để đánh bạc, khi đánh bạc bỏ trước ra chiếu bạc số tiền 1.000.000đ, số tiền 6.300.000đ cất giấu ở túi quần đang mặc trên người. Trong quá trình đánh bạc lúc thắng bạc thì cất bớt số tiền thắng bạc vào túi, còn nếu thua bạc lại lấy tiền trong túi ra để tiếp tục đánh bạc (để chung với số tiền 6.300.000đ). Khi bị phát hiện không rõ thắng thua, ngoài số tiền để tại chiếu bạc Hà Quang Tính tự nguyện giao nộp số tiền 5.300.000đ là số tiền còn lại mà T2 dùng để đánh bạc đang cất giấu ở trên người.

Lê Hồng V có số tiền 1.500.000đ sử dụng để đánh bạc, khi đánh bạc bỏ trước ra chiếu bạc số tiền 400.000đ, số tiền 1.100.000đ cất giấu ở trên người. Khi bị phát hiện không rõ thắng thua, ngoài số tiền để tại chiếu bạc Vy tự nguyện giao nộp số tiền 1.100.000đ là số tiền còn lại mà V dùng để đánh bạc đang cất giấu ở trên người.

- Nguyễn Tuấn B có 900.000 đồng sử dụng để đánh bạc, khi đánh bạc bỏ trước ra chiếu bạc số tiền 400.000đ, số tiền 500.000đ cất giấu ở trên người. Khi bị phát hiện đang thắng bạc được 50.000đ, số tiền 450.000đ vẫn để tại chiếu bạc, ngoài số tiền để tại chiếu bạc B còn tự nguyện giao nộp số tiền 500.000 đồng là số tiền còn lại mà B dùng để đánh bạc vẫn cất giấu ở trên người.

- Đỗ Văn S sử dụng khoảng trên 400.000đ để đánh bạc. Khi bị phát hiện không rõ thắng thua, toàn bộ số tiền đánh bạc để tại chiếu bạc.

Về các vật chứng của vụ án:

Đối với số tiền 10.240.000đ là tiền các con bạc sử dụng để đánh bạc với nhau, số tiền này hiện đã được nộp vào tài khoản tạm giữ chờ xử lý của Công an huyện T. Đối với 52 quân bài tú lơ khơ và 01 mành cọ, đây là công cụ các con bạc sử dụng để đánh bạc, hiện đang được bảo quản tại Công an huyện T.

Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị can không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị can đều được áp dụng tình tiết giảm nhẹ *"Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"*. Bị can Lê Hồng V còn được áp dụng tình tiết giảm nhẹ *"phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng"*, ngoài ra ông Lê Xuân Q (bố đẻ của V) là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất.

Nguyên nhân, mục đích phạm tội: Do bản thân các bị can hám lợi, muốn có tiền để chi tiêu cá nhân nên đã thực hiện hành vi vi phạm pháp luật.

Về thu nhập, tài sản của các bị can: Các bị can đều là người lao động tự do, mức bình quân thu nhập khoảng từ 4.500.000đ đến 7.500.000đ/tháng. Các bị can đều không có tài sản riêng có giá trị.

T¹i b¶n c¸o tr¹ng sè 28/CT-VKSTB ngµy 16/8/2022 cña VKSND huyện Thanh Ba ®· truy tè Hà Quang T2 và đồng phạm vÒ téi "Đánh bạc" theo kho¶n 1 ®iÒu 321 Bé luËt h×nh sù.

T¹i phi¸n toµ h«m nay Hà Quang T4 Đỗ Văn S, Lê Hồng V, Nguyễn Tuấn B đã thành khẩn khai nhận hành vi: đánh bạc tại nhà của Đỗ Văn S thuộc khu E xã V, huyện T, tỉnh Phú Thọ trong ngày 27/4/2022, nh néi dung b¶n c¸o tr¹ng ®· n¸u, kh«ng cã lêi tranh luËn, bµo ch÷a nµo kh¸c.

§¹i diÖn viÖn kiÓm s¸t giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Tuyên bố các bị cáo Hà Quang T2, Nguyễn Tuấn B, Đỗ Văn S, Lê Hồng V phạm tội " Đánh bạc". Áp dông kho¶n 1 ®iÒu 321; ®iÓm s kho¶n 1 ®iÒu 51, điều 36 Bé luËt h×nh sù ®Ò nghÞ xö ph¹t: Bị cáo Tính từ 24- 30 tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngàyquyết định thi hành án và bản án được giao cho UBND xã V Xử phạt bị cáo S và B, mỗi bị cáo từ 18- 24 tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngàyquyết định thi hành án và bản án được giao cho UBND xã V Các bị cáo T2, S, B phải thực hiện lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo Xử phạt bị cáo V từ 25.000.000đ đến 30.000.000đ, không áp dụng hình phạt bổ xung. Áp dụng điều 47, khoản 2,3 điều 106 BLTTHS tịch thu xung quỹ nhà nước số tiền 10.240.000đ. Tịch thu để tiêu hủy 01 bộ bài tulokhow, 01 mành cọ. Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau;

L2 khai nhËn téi cña các bÞ c¸o t¹i phiªn toµ h«m nay phï hîp víi lêi khai cña các bÞ c¸o trong qu¸ tr×nh ®iÒu tra, phï hîp víi lêi khai cña người làm chứng vµ vËt chøng thu ®îc cña vô ¸n. Tĩnh, S, V, B đã thừa nhận hành vi phạm tội như sau: Khoảng 20 giờ ngày 27/4/2022 tại phòng khách của gia đình Đỗ Văn S - SN 1964, thuộc khu E, xã V, huyện T, tỉnh Phú Thọ, Hà Quang T2, Lê Hồng V, Nguyễn Tuấn B và Đỗ Văn S đã thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh "Liêng" được thua bằng tiền với tổng số tiền sử dụng để đánh bạc được xác định là 10.240.000đ.. Bản cáo trạng số 28/CT-VKSTB ngµy 16/8/2022 cña VKSND huyện Thanh Ba truy tố H Đỗ Văn S, Lê Hồng V, Nguyễn Tuấn B theo khoản 1 điều 321 BLHS về tội đánh bạc là đúng người, đúng tội. Đñ c¬ së kÕt luËn Tính, S, V, B ph¹m téi "**Đánh bạc**", téi ph¹m vµ h×nh ph¹t ®îc qui ®Þnh t¹i kho¶n 1 ®iÒu 321 Bé luËt h×nh sù.

Kho¶n 1 ®iÒu 321 BLHS quy định:

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm ..."

Lời khai của các bị cáo đều phù hợp với lời khai của người làm chứng và vật chứng thu được của vụ án, phù hợp với kết quả tranh luận tại phiên tòa.

[1] Hành vi, quyết định tố tụng: của cơ quan điều tra Công an huyện T, điều tra viên, Công an huyện T, tỉnh Phú Thọ; Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến, không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] XĐt tÝnh chÊt cña vô ¸n lµ ít nghiªm träng, Hành vi của các bị cáo gây nguy hại không lớn cho xã hội được quy định trong Bộ luật hình sự. Cờ bạc là căn nguyên của nhiều tệ nạn xã hội, phá hoại hạnh phúc nhiều gia đình, xâm phạm trật tự công cộng, nếp sống văn minh của xã hội, g©y mÊt an ninh trËt tù địa phương. Do ®ã vô ¸n cÇn ph¶i ®ưîc đưa ra xĐt xö kịp thời nh»m gi¸o dôc riªng ®èi víi bÞ c¸o vµ phßng ngõa téi ph¹m nãi chung.

[3] XĐt vÒ nh©n th©n các bÞ c¸o th× thÊy :

Các bị cáo là người trưởng thành, có hiểu biết xã hội, có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhưng ham muốn thu lợi bất chính nên đã cố ý thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức chơi liêng, được thua bằng tiền. Các bị cáo không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, khi bị phát hiện đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo V được hưởng thêm 02 tình tiết giảm nhẹ là *"phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng"* và có bố là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất theo quy định tại điểm i khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên nhân thân của bị

cáo T2, S, B xấu do đã bị Tòa án, Cơ quan có thẩm quyền xét xử, xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, trộm cắp, cố ý gây thương tích. Tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, mục đích phạm tội của bị cáo là hám lời. Vì thế khi lượng hình thấy không cần phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội cũng đủ răn đe giáo dục các bị cáo. Đề nghị của Kiểm sát viên về mức hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp, cần chấp nhận.

[4]. Về hình phạt bổ xung: Khoản 3 điều 321 Bộ luật hình sự quy định: *" Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ mười triệu đồng đến năm mươi triệu đồng"*.

Các bị cáo không có tài sản riêng, làm nghề tự do, thu nhập không thường xuyên, ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ xung bằng tiền là phù hợp.

[5] VÒ vËt chøng cña vô ¸n:

Đối với số tiền bị cáo dùng để đánh bạc trong ngày 20/12/2021 là 10.240.000đ cần tịch thu xung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 mành cọ đã cũ, một bộ bài tulokho 52 quân, là công cụ các bị cáo dụng phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy.

[6] VÒ ¸n phÝ h×nh sù s¬ thÈm: Các bị cáo phải chịu theo qui ®Þnh cña ph¸p luËt.

V× c¸c lÏ tr³n :

quyÕt ®Þnh

Tuyªn bè: BÞ c¸o Hà Quang T2**,** Đỗ Văn S**,** Nguyễn Tuấn B**,** Lê Hồng V ***ph¹m téi "Đánh bạc"***.

Căn cứ kho¶n 1 ®iÒu 321; ®iÓm,s kho¶n 1 ®iÒu 51, khoản 1, 4 ®iÒu 36 Bé luËt h×nh sù đối với bị cáo Hà Quang T2, Nguyễn Tuấn B, Đỗ Văn S.

Căn cứ kho¶n 1 ®iÒu 321; ®iÓm i,s kho¶n 1, khoản 2 ®iÒu 51, ®iÒu 35 Bé luËt h×nh sù đối với bị cáo Lê Hồng V.

Xử phạt: Hà Quang T2 **30** ***(ba mươi)*** **tháng cải tạo không giam giữ**.

Giao bị cáo Hà Quang T2 *cho* Ủy ban nhân dân xã V, huyện T, tỉnh Phú Thọ *để giám sát giáo dục trong thêi gian cải tạo. Gia đình bị cáo* T2 *có trách nhiệm phối hợp với* Ủy ban nhân dân xã V *trong việc giám sát giáo dục bị cáo.*

Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã V *nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Miễn khấu trừ thu nhập, miễn hình phạt bổ xung đối với bị cáo.*

Buộc bị cáo T2 *phải thực hiện công việc lao động phục vụ cộng đồng theo quy định tại khoản 4 điều 36 Bộ luật hình sự và các nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự.*

Xử phạt: Đỗ Văn S **24** ***(hai mươi tư)*** **tháng cải tạo không giam giữ**.

Giao bị cáo Đỗ Văn S *cho* Ủy ban nhân dân xã V, huyện T, tỉnh Phú Thọ *để giám sát giáo dục trong thêi gian cải tạo. Gia đình bị cáo* S *có trách nhiệm phối hợp với* Ủy ban nhân dân xã V *trong việc giám sát giáo dục bị cáo.*

Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã V *nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Miễn khấu trừ thu nhập, miễn hình phạt bổ xung đối với bị cáo.*

Buộc bị cáo S *phải thực hiện công việc lao động phục vụ cộng đồng theo quy định tại khoản 4 điều 36 Bộ luật hình sự và các nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự*

Xử phạt: Nguyễn Tuấn B **24** ***(hai mươi tư)*** **tháng cải tạo không giam giữ**.

Giao bị cáo Nguyễn Tuấn B *cho* Ủy ban nhân dân xã V, huyện T, tỉnh Phú Thọ *để giám sát giáo dục trong thêi gian cải tạo. Gia đình bị cáo* B *có trách nhiệm phối hợp với* Ủy ban nhân dân xã V *trong việc giám sát giáo dục bị cáo.*

Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã V *nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Miễn khấu trừ thu nhập, miễn hình phạt bổ xung đối với bị cáo.*

Buộc bị cáo B *phải thực hiện công việc lao động phục vụ cộng đồng theo quy định tại khoản 4 điều 36 Bộ luật hình sự và các nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự*

Xử phạt: Lê Hồng V **25.000.000đ** ***(hai mươi lăm triệu đồng).*** Miễn áp dụng hình phạt bổ xung.

VÒ vËt chøng: Áp dụng khoản 2, điểm a khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a,b khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự .

- Tịch thu xung quỹ nhà nước số tiền 10.240.000đ *(mười triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng)* tiền ngân hàng N4.

- Tịch thu để tiêu hủy 01 mành cọ đã cũ, 01 bộ bài tulokho 52 quân

(*Các vật chứng trên hiện đang bị tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Ba và có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/9/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra* Công an huyện T *và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Ba có lưu trong hồ sơ vụ án*).

VÒ ¸n phÝ h×nh sù s¬ thÈm: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Hà Quang T2, Nguyễn Tuấn B, Đỗ Văn S, Lê Hồng V, mỗi bị cáo ph¶i chÞu 200.000® *(Hai tr¨m ngh×n ®ång).*

Trong h¹n 15 ngµy kÓ tõ ngµy tuyªn ¸n, bÞ c¸o có mặt được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh xét xử phúc thẩm.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trần Thị Lệ Thanh

Nơi nhận :
- VKS huyện, tỉnh
- Thi hành án
- Công an huyện, tỉnh
- L- u hồ sơ
- L- u án văn
- Bị cáo, NLQ
- UBND xã Chí Tiên.